

Số: /ĐA-UBND

Thị trấn Thuận, ngày tháng 6 năm 2023

ĐỀ ÁN

Nhập thôn trên địa bàn xã Thuận Thuật, huyện Bình Gia năm 2023

A. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT NHẬP THÔN

1. Cơ sở pháp lý

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
- Căn cứ Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức hoạt động của thôn, tổ dân phố;
- Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012;
- Căn cứ Quyết định số 38/2020/QĐ-UBND ngày 03/10/2020 của UBND tỉnh Lạng Sơn về Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, khối phố trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;
- Căn cứ Công văn số 708/UBND-NC ngày 13/6/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc đồng ý phương án sắp xếp thôn, tổ dân phố năm 2023;
- Căn cứ văn bản số 814/UBND-NV, ngày 04/5/2023 của UBND huyện Bình Gia về việc triển khai sắp xếp, khối phố trên địa bàn huyện năm 2023;

2. Sự cần thiết:

Thôn là tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư có chung địa bàn cư trú trong một khu vực ở một xã, nơi thực hiện dân chủ trực tiếp và rộng rãi để phát huy các hình thức hoạt động tự quản, tổ chức nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ cấp trên giao.

Tổ chức và hoạt động của thôn hiện nay trên địa bàn xã Thuận Thuật có những hạn chế, bất cập, không đủ tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình. Số hộ gia đình ở thôn ít dẫn đến rất khó khăn trong việc huy động các nguồn lực từ cộng đồng để xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình văn hoá, thể thao, ảnh hưởng đến quá trình xây dựng nông thôn mới (xây dựng đô thị văn minh), chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở. Bên cạnh đó, do số lượng thôn quá nhiều làm cho bộ máy ở thôn chồng chéo, số lượng những người hoạt động không chuyên trách hưởng phụ cấp từ ngân sách nhà nước rất lớn, làm giảm nguồn lực đầu tư cho phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Việc sắp xếp, nhập các thôn là thực hiện chủ trương của Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương, là nhiệm vụ quan trọng của tỉnh, được cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm, chỉ đạo tổ chức thực hiện.

B. PHƯƠNG ÁN NHẬP THÔN

I. Thực trạng các thôn đề nghị nhập

1. Thôn Khuổi Thoong

1.1. Vị trí địa lý:

- Phía Đông tiếp giáp với thôn Pò Sè
- Phía Tây Nam tiếp giáp với thôn Tà Chu, xã Hòa Bình
- Phía Bắc tiếp giáp với thôn Nà Lặng, xã Thiện Hòa

1.2. Diện tích tự nhiên 303,73ha

1.3. Số hộ gia đình: 29, số nhân khẩu 126 người

1.4. Bộ máy, nhân sự những người hoạt động không chuyên trách các tổ chức Đảng, đoàn thể của thôn:

a) Về tổ chức đảng: Tổng số Đảng viên 08, Bí thư, Phó Bí thư Chi bộ.

b) Về Trưởng thôn: 01

c) Về các tổ chức đoàn thể của thôn: 01 Trưởng ban công tác MT là Bí thư chi bộ kiêm; 01 Thôn đội trưởng; 01 chi hội trưởng Nông dân trưởng thôn kiêm; 01 công an viên; 01 chi hội trưởng Phụ nữ; 01 chi hội trưởng CCB; 01 Bí thư chi đoàn; 01 y tế thôn kiêm cộng tác viên DS, số lượng các chức danh những người hoạt động không chuyên trách được hưởng chế độ phụ cấp của tỉnh là: 02 người.

1.5. Về cơ sở vật chất, hạ tầng trang thiết bị của thôn: Có 01 nhà họp thôn có trường Tiểu học và Mầm non.

2. Thôn Pò Sè

2.1. Vị trí địa lý:

- Phía Đông tiếp giáp với thôn Viên Minh, xã Mông Ân
- Phía Tây tiếp giáp với thôn Tà Chu, xã Hòa Bình
- Phía Nam tiếp giáp với thôn Pác Khuông, Khuổi Cườm
- Phía Bắc tiếp giáp với thôn Pác Là

1.2. Diện tích tự nhiên 891,09 ha

2.3. Số hộ gia đình: 70, số nhân khẩu 346 người

2.4. Bộ máy, nhân sự những người hoạt động không chuyên trách các tổ chức Đảng, đoàn thể của thôn:

a) Về tổ chức đảng: Tổng số Đảng viên 29, Bí thư, Phó Bí thư và chi ủy viên.

b) Về Trưởng thôn, Phó trưởng thôn: 01

c) Về các tổ chức đoàn thể của thôn: 01 Bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn; 01 Trưởng ban công tác MT; 01 Thôn đội trưởng; 01 Chi hội trưởng Nông dân; 01 công an viên; 01 chi hội trưởng Phụ nữ; 01 chi hội trưởng CCB; 01 Bí thư chi đoàn; 01 y tế thôn kiêm cộng tác viên DS, số lượng các chức danh những người hoạt động không chuyên trách được hưởng chế độ phụ cấp của tỉnh là: 03 người.

2.5. Về cơ sở vật chất, hạ tầng trang thiết bị của thôn: Có 01 nhà họp thôn; có trường Tiểu học và Mầm non

3. Thôn Khuổi Khuy

2.1. Vị trí địa lý:

- Phía Đông tiếp giáp với thôn Pác Luông, Khuổi Lù
- Phía Tây tiếp giáp với thôn Pác Là
- Phía Nam tiếp giáp với thôn Khuổi Cườm
- Phía Bắc tiếp giáp với thôn Khuổi Hấp

1.2. Diện tích tự nhiên 602,09 ha

2.3. Số hộ gia đình: 48, số nhân khẩu 221346 người

2.4. Bộ máy, nhân sự những người hoạt động không chuyên trách các tổ chức Đảng, đoàn thể của thôn:

a) Về tổ chức đảng: Tổng số Đảng viên 14, Bí thư, Phó Bí thư và chi ủy viên.

b) Về Trưởng thôn, Phó trưởng thôn: 0

c) Về các tổ chức đoàn thể của thôn: 01 Bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn; 01 Trưởng ban công tác MT; 01 Thôn đội trưởng; 01 Chi hội trưởng Nông dân; 01 công an viên; 01 chi hội trưởng Phụ nữ; 01 chi hội trưởng CCB; 01 Bí thư chi đoàn; 01 y tế thôn kiêm cộng tác viên DS, số lượng các chức danh những người hoạt động không chuyên trách được hưởng chế độ phụ cấp của tỉnh là: 03 người.

2.5. Về cơ sở vật chất, hạ tầng trang thiết bị của thôn: Có 01 nhà họp thôn; có trường Tiểu học và Mầm non

4. Thôn Khuổi Cườm

2.1. Vị trí địa lý:

- Phía Đông tiếp giáp với thôn Khuổi Lù
- Phía Tây tiếp giáp với thôn Pò Sè
- Phía Nam tiếp giáp với thôn Pác Khuông
- Phía Bắc tiếp giáp với thôn Khuổi Thoong

1.2. Diện tích tự nhiên 421,67 ha

2.3. Số hộ gia đình: 59, số nhân khẩu 257 người

2.4. Bộ máy, nhân sự những người hoạt động không chuyên trách các tổ chức Đảng, đoàn thể của thôn:

a) Về tổ chức đảng: Tổng số Đảng viên 17, Bí thư, Phó Bí thư và chi ủy viên.

b) Về Trưởng thôn, Phó trưởng thôn: 01

c) Về các tổ chức đoàn thể của thôn: 01 Bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn; 01 Trưởng ban công tác MT; 01 Thôn đội trưởng; 01 Chi hội trưởng Nông dân; 01 công an viên; 01 chi hội trưởng Phụ nữ; 01 chi hội trưởng CCB; 01 Bí thư chi đoàn; 01 y tế thôn kiêm cộng tác viên DS, số lượng các chức danh những người hoạt động không chuyên trách được hưởng chế độ phụ cấp của tỉnh là: 03 người.

2.5. Về cơ sở vật chất, hạ tầng trang thiết bị của thôn: Có 01 nhà họp thôn; có trường Tiểu học và Mầm non

II. Phương án nhập thôn cụ thể

1. Phương án nhập thôn Khuổi Thoong với thôn Pò Sè

1.1. Dự kiến tên thôn mới sau khi nhập:

Tên thôn mới sau khi nhập: Cữ tri hai thôn thống nhất đặt tên thôn mới nhập là thôn Pò Sè

1.2. Đặc điểm thôn mới sau khi nhập:

a) Vị trí địa lý:

- Phía Đông tiếp giáp với thôn Khuổi Cườm, Pác Khuông
- Phía Tây tiếp giáp với xã Thiện Hòa
- Phía Đông Nam tiếp giáp với xã Hòa Bình
- Phía Tây Nam giáp với xã Mông Ân

Có sơ đồ thể hiện vị trí địa lý kèm theo.

b) Diện tích tự nhiên 1.194,82 ha

c) Số hộ gia đình: 99, số nhân khẩu 472 người

d) Bộ máy, nhân sự những người hoạt động không chuyên trách các tổ chức Đảng, đoàn thể của thôn:

- Về tổ chức đảng: Số Chi bộ 01; tổng số Đảng viên 37, Bí thư, Phó Bí thư Chi bộ 02

- Về Trưởng thôn, Phó trưởng thôn 01

- Về các tổ chức đoàn thể của thôn: 01 Bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn; 01 trưởng ban công tác MT kiêm Phó bí thư chi bộ; 01 phó thôn kiêm chi hội trưởng đoàn thể; số lượng các chức danh những người hoạt động không chuyên trách được hưởng chế độ phụ cấp là 02 người.

đ) Phương án bố trí, sử dụng cơ sở vật chất, hạ tầng trang thiết bị chung của thôn khi nhập thôn: có nhà họp thôn, trường Tiểu học và Mầm non.

1. Phương án nhập thôn Khuổi Khuy với thôn Khuổi Cườm

1.1. Dự kiến tên thôn mới sau khi nhập:

Tên thôn mới sau khi nhập: Cữ tri hai thôn thống nhất đặt tên thôn mới nhập là thôn Khuổi Cườm

1.2. Đặc điểm thôn mới sau khi nhập:

a) Vị trí địa lý:

- Phía Đông Bắc tiếp giáp với thôn Khuổi Hấp, Pác Luông
- Phía Tây Bắc tiếp giáp với thôn Pác Là
- Phía Đông Nam tiếp giáp với thôn Khuổi Lù
- Phía Nam tiếp giáp với thôn Pác Khuông
- Phía Tây Nam tiếp giáp với thôn Pò Sè

Có sơ đồ thể hiện vị trí địa lý kèm theo.

b) Diện tích tự nhiên 1.023,76 ha

c) Số hộ gia đình: 107, số nhân khẩu 478 người

d) Bộ máy, nhân sự những người hoạt động không chuyên trách các tổ chức Đảng, đoàn thể của thôn:

- Về tổ chức đảng: Số Chi bộ 01; tổng số Đảng viên 31, Bí thư, Phó Bí thư Chi bộ 02

- Về Trưởng thôn, Phó trưởng thôn 01

- Về các tổ chức đoàn thể của thôn: 01 Bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn; 01 trưởng ban công tác MT kiêm Phó bí thư chi bộ; 01 phó thôn kiêm chi hội trưởng đoàn thể; số lượng các chức danh những người hoạt động không chuyên trách được hưởng chế độ phụ cấp là 02 người.

đ) Phương án bố trí, sử dụng cơ sở vật chất, hạ tầng trang thiết bị chung của thôn khi nhập thôn: có nhà họp thôn, trường Tiểu học và Mầm non.

III. Đánh giá hiệu quả khi nhập thôn

Đánh giá hiệu quả của từng phương án nhập thôn nói riêng và đánh giá tổng thể của Đề án nhập các thôn nói chung.

Theo phương án sáp nhập các thôn được thực hiện số thôn từ 11 thôn sẽ giảm xuống còn 09 thôn, theo đó chi bộ sẽ giảm 02 Chi bộ, số người hoạt động không chuyên trách được hưởng chế độ phụ cấp sẽ giảm theo tương ứng, số phụ cấp chi trả trong năm giảm theo mức phụ cấp hiện nay, về tổ chức bộ máy các thôn được hoàn thiện sau khi sáp nhập đông hơn và mạnh hơn về số lượng người, thuận lợi trong việc thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, NTM nâng cao và các chương trình được đầu tư khác tại địa phương.

IV. Kiến nghị, đề xuất.

Trên đây là Đề án nhập thôn trên địa bàn xã Thiện Thuật năm 2023./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Nội vụ;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**

Lâm Thị Hiếu